

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày: 11-6-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/HSST-QĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Kiều Văn Q, sinh năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2, xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiêu Văn Th và con bà Võ Thị V; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được tại ngoại; đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hồ Ngọc L, sinh năm: 1994. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Lộc A, xã Phú L, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Chị Lê Thị Mộng T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kiều Văn Q là nhân viên sửa xe của Công ty TNHH MTV xe máy Ph, địa chỉ: 74 H, phường Nghĩa Th, thành phố G. Ngày 31/12/2020, sau khi đi làm về phòng trọ thuê tại tổ dân phố 1, phường Nghĩa Th, Q sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A8 đăng nhập vào trang facebook “*Ex 150 Đắk Lắk*” để xem tin tức, thì thấy tài khoản facebook tên “*Hồ L*” của anh Hồ Ngọc L (*sinh năm 1994*), trú tại thôn Lộc A, xã Phú L, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk, đăng tin bài với nội dung cần tìm mua xe mô tô hiệu Exciter 150, nên Q nảy sinh ý định lừa bán xe cho anh L lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Q sử dụng tài khoản facebook “*Q xe thô*” vào bình luận trong bài viết của

anh L với nội dung “ib, zalo 0398248584”, nghĩa là muốn mua xe thì liên lạc với Q qua số điện thoại trên. Sau đó Q chủ động nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho anh L hỏi “Mua ex hả anh”, anh L trả lời “đúng rồi, bạn bán hả” và yêu cầu Q gửi hình ảnh xe cho anh L xem. Lúc này, Q lên mạng Internet tải một số hình ảnh xe Exciter 150 về điện thoại của mình rồi gửi qua tài khoản Zalo tên “Hồ L” cho anh L xem. Sau khi xem ảnh anh L hỏi “xe có bị tháo chưa anh”, thì Q nói dối “máy chưa tháo, nhựa sơn lại”. Anh L nói không muốn mua xe cũ, nên Q tiếp tục lên trang “Xe nhập Campuchia” trên facebook, tải một số hình ảnh xe Exciter 150 gửi cho anh L và mời anh L mua xe mới với giá 30.000.000đ, anh L hỏi “30.000.000đ là sang giấy tờ hả”, Q trả lời “sang giấy tờ thì 33.500.000đ”, anh L hỏi “xe còn zin không”, ý hỏi có phải xe mới chưa qua sử dụng không và hỏi cửa hàng ở đâu, thì Q nói dối là xe chính hãng, cửa hàng ở thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khi xem ảnh xong anh L đồng ý mua 01 xe mô tô Exciter 150 màu xanh-đen với giá 33.500.000đ. Lúc này, Q yêu cầu anh L đặt cọc số tiền 3.500.000đ và gửi hình chụp chứng minh nhân dân để Q làm giấy tờ xe, thì anh L hẹn đến ngày 01/01/2021 sẽ chuyển tiền cọc mua xe.

Đến sáng ngày 01/01/2021, Q tiếp tục yêu cầu anh L chuyển tiền đặt cọc mua xe, thì anh L yêu cầu Q quay video xe tại cửa hàng cho anh L xem. Lúc này, Q sử dụng điện thoại quay video hình ảnh một số xe Exciter 150 tại cửa hàng Ph gửi cho anh L xem. Sau khi xem video, anh L đã tin tưởng chuyển số tiền 3.500.000đ vào tài khoản Ngân hàng Agribank của Q qua ứng dụng Ebanking-Mobile. Sau khi chuyển tiền, anh L hỏi “bao giờ thì giao xe”, thì Q nói dối “một hay hai ngày là có xe”. Đến trưa cùng ngày, Q tiếp tục nhắn tin cho anh L nói dối “Giấy làm xong rồi đó, mai đi lấy biển số”.

Sáng ngày 02/01/2021, Q nhắn tin cho anh L sẽ giao xe vào buổi chiều cùng ngày, thì anh L yêu cầu Q giao xe tại Ngân hàng Agribank chi nhánh thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk. Đến buổi chiều, Q tiếp tục gửi cho anh L 01 video hình ảnh đang chuyển xe mô tô lên thùng xe tải để anh L tin là Q có xe giao, đồng thời nói dối anh L là xe mua bán trốn thuế, sợ công an bắt, nên không thể giao tiền trực tiếp mà phải chuyển tiền qua tài khoản và yêu cầu anh L chuyển thêm 20.000.000đ tiền mua xe vào tài khoản của Q. Anh L đòi xem giấy tờ xe thì Q đưa ra nhiều lý do để từ chối, nói xe giao hàng đã đến nơi và liên tục yêu cầu anh L chuyển tiền. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, do tin tưởng nên anh L tiếp tục chuyển số tiền 15.000.000đ vào tài khoản của Q (Do trong tài khoản của anh L lúc này chỉ còn 15.000.000đ).

Sau khi nhận tổng số tiền 18.500.000đ từ anh L, Q đã chặn số điện thoại, zalo, facebook của anh L, đồng thời xóa hết nội dung tin nhắn trao đổi mua bán xe giữa Q và anh L. Biết mình đã bị Q lừa, nên anh L đã làm đơn tố cáo hành vi của Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 thẻ ngân hàng Vietinbank số 102869272882, số seri: 9704151525441581, mang tên Kiều Văn Q (Được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen, bên trong gắn 02 thẻ sim, số IMEI 1: 355624099262030, số IMEI 2: 355625099262037 (Thu của Kiều Văn Q - Được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02).

- 01 bản sao kê tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 102869272882 của Kiều Văn Q (*Do Q tự nguyện giao nộp*); 01 bản sao kê tài khoản Ngân hàng Agribank số 5209205114130 của anh Hồ Ngọc L; 17 tờ giấy A4 in hình nội dung tin nhắn trao đổi việc mua bán xe và chuyển tiền giữa anh L và Kiều Văn Q (*Do anh L tự nguyện giao nộp*).

Ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa phong tỏa số tiền 21.731.601đ trong tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 102869272882 của Kiều Văn Q, theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 01/CQĐT-ĐTTH ngày 08/01/2021.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-GN ngày 28/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Kiều Văn Q về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Văn Q thừa nhận Viện kiểm sát truy tố như Cáo trạng là đúng người, đúng pháp luật, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Kiều Văn Q phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ, bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thẻ Ngân hàng Vietinbank số 102869272882 mang tên Kiều Văn Q, tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8.

- Đề nghị hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản, đối với số tiền 21.731.601đ trong tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 102869272882 của Kiều Văn Q.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày 31/12/2020 đến ngày 02/01/2021, tại tổ dân phố 1, phường Nghĩa Th, thành phố G, Kiều Văn Q đã đưa ra những thông tin gian dối về việc bán xe mô tô Exciter 150 cho anh Hồ Ngọc L, sau khi nhận được số tiền 18.500.000đ (mười tám triệu năm trăm nghìn đồng), Q đã chiếm đoạt sử dụng cá nhân, không giao xe cho anh L như đã thỏa thuận.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Kiều Văn Q phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a).....”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin bãi nại; ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] **Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đã khắc phục hoàn toàn hậu quả, bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát, là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đủ các điều kiện được cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn áp dụng Điều 65 tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình, cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt và nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[8] **Về bồi thường thiệt hại:** Xét thấy, bị cáo Kiều Văn Q đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật cần chấp nhận. Bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] **Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 thẻ Ngân hàng Vietinbank số 102869272882 mang tên Kiều Văn Q, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8 của Kiều Văn Q, là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 21.731.601đ đang bị phong tỏa trong tài khoản Ngân hàng của Kiều Văn Q, xét thấy bị cáo không bị phạt tiền, không tịch thu tài sản và bồi thường thiệt hại, nên cần hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Kiều Văn Q phạm tội: *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kiều Văn Q 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Kiều Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Kiều Văn Q thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ Ngân hàng Vietinbank số 102869272882 mang tên Kiều Văn Q.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8.

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 01/CQĐT-ĐTTH ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, đối với số tiền 21.731.601đ (hai mươi một triệu, bảy trăm ba mươi một nghìn, sáu trăm linh một đồng) trong tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 102869272882 của bị cáo Kiều Văn Q.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Kiều Văn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn

15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Phòng PC 06 và PV 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đoàn Minh Hương